

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA BỂ
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 22/7/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA BỂ, TỈNH BẮC KẠN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ma Thị Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Xuân Tựu và ông Hoàng Thăng Bắc.

Thư ký phiên tòa: Bà Hứa Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Ma Thế Thiện và bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS, ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn M, sinh ngày 14/02/2001 tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Triệu Thị N; Vợ, con: Chưa có; tiền án; tiền sự: Không. Nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn được gia đình nuôi ăn học đến lớp 12/12, sau đó nghỉ học và lao động tự do thôn N, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/02/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh Hà Văn K, sinh năm 1986. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Đặng Văn L, sinh năm 1979. Có mặt.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Triệu Văn Ch, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

Hiện đang thi hành án tại Trại tạm giam công an tỉnh Bắc Kạn. Có mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Dương Nông P, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Triệu Văn T (tên gọi khác: M), sinh năm 1999. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Bàn Văn Đ, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn B, xã Y, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Dương Văn D, sinh năm 1981. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Chị Dương Thị P, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn L, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Nguyễn Sơn T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: T, thị trấn C, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

- Anh Triệu Văn H, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 01/9/2019 Đặng Văn M đang ở nhà tại thôn N, xã Y, huyện Ba Bể thì Bàn Văn Đức gọi điện thoại ra thị trấn Chợ Rã hát karaoke ở quán Duy K. Tại quán hát có Bàn Văn Đ, Triệu Văn T (tên gọi khác là M), Triệu Văn C và M cùng hát karaoke và uống rượu giao lưu với nhau. Đến khoảng 21 giờ Bàn Văn Đ đi cùng với Triệu Văn T, Triệu Văn Ch, T điều khiển xe mô tô chở Ch, còn Đ thì đi một xe cùng về xã B, huyện Ba Bể chơi. Minh một mình đi ra quán Internet ở tK, thị trấn C chơi. Khi đang ở quán Internet M nhận được điện thoại của Đ bảo vào xã B do Đ bị người khác đánh, M điều khiển xe mô tô vào đến thôn B, xã B thì gặp Triệu Văn Ch và Triệu Văn T, Ch kể cho M về việc bị Hà Văn K đánh và rủ M lát nữa đi chặn đường đánh K, M đồng ý, do C biết nhà K nên Ch, T, M cùng di chuyển đến đường rẽ vào trường học thuộc thôn L, xã B để đón đường, một lúc thì thấy K đi xe mô tô đến, khi K đi xe qua Ch cầm tuýp sắt chuẩn bị từ trước đuổi theo vọt vào người Kh, Kh đổ xe, ngã ra đường, Ch tiếp tục lao vào đánh Kh thì Kh rút gậy buộc ở sau xe ra chống trả, lúc đó M cũng cầm tuýp sắt chuẩn bị trước lao vào đánh Kh, Kh chạy M vẫn đuổi theo tiếp tục đánh, khi đến trước cửa quán H (thuộc Thôn L, xã B) thấy có người trong quán ra nên Ch, M không đánh nữa rồi M ra chỗ để xe lấy xe, Ch ra chỗ T và đều đi về quán Q ở thôn V, xã P cùng Đ uống rượu bia sau đó đi về. Sau khi bị Triệu Văn Ch, Đặng Văn M gây thương tích Hà Văn K đã làm đơn yêu cầu khởi tố.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 157/TgT ngày 04/11/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Kạn giám định thương tích của Hà Văn K gồm:

- Tồn thương 1: Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng mặt bên phải, kích thước: 1,5 cm x 0,4 cm; vị trí cách 3,5 cm trước nắp tai phải; tỷ lệ phần trăm thương tật là: 0,92% (không phẩy chín mươi hai phần trăm);

- Tồn thương 2: Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng trán đỉnh phải, kích thước: 2cm x 0,9 cm; vị trí cách 7 cm trên trước đỉnh vành tai phải; Theo Chương 9 - Mục I - khoản 3; tỷ lệ phần trăm thương tật là: 8% (tám phần trăm);

- Tồn thương 3: Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng chằm đỉnh phải, kích thước: 3cm x 0,4 cm; vị trí cách 10 cm trên sau đỉnh vành tai phải; tỷ lệ phần trăm thương tật là: 0,92% (không phẩy chín mươi hai phần trăm);

- Tồn thương 4: Một sẹo vết thương phần mềm ở vùng chằm đỉnh trái, kích thước: 3cm x 0,4 cm; vị trí cách 9 cm trên sau đỉnh vành tai trái; tỷ lệ phần trăm thương tật là: 0,92% (không phẩy chín mươi hai phần trăm);

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số: 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11% (*Mười một phần trăm*). Vật gây thương tích là: Vật tày.

Trong vụ án này có Triệu Văn Ch cùng Đặng Văn M đã đánh Hà Văn Kh gây thương tích. Triệu Văn Ch khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 01/9/2019, sau khi hát Karaoke ở quán D tại thị trấn Ch, huyện Ba Bể xong thì Ch, Đ, T cùng về thôn P, xã B đi đến địa phận thôn B, xã B thì Bàn Văn Đ thấy Dương Nông P đang đứng cạnh đường, Đ xuống xe nói chuyện với Ph, sau đó hai bên cãi nhau, Hà Văn Kh đi qua thấy to tiếng nên dừng lại xem, khi sự việc cãi nhau kết thúc Đ, T và Ch cùng đi về hướng thôn P, xã B, còn Kh và P vẫn ở lại nói chuyện, đi được một đoạn thì Đ điều khiển xe quay ra hướng thị trấn C, đợi không thấy Đ quay lại, T chở Ch bằng xe của C đi ra hướng thị trấn C. Khi đi qua thôn BH vẫn thấy Kh, P đứng cạnh đường. Nhìn thấy C và T đi qua K liền dùng gậy vút đứng chân của C ngồi phía sau xe, T không dùng xe lại mà vẫn đi tiếp thì gặp Đ rồi dừng lại nói chuyện, lúc sau Đ bỏ đi mua thuốc lá, C, T đứng đợi khoảng 05 phút sau thì thấy M đi xe mô tô từ hướng thị trấn C đến, do bức tức C kể cho M về việc bị Hà Văn K đánh và rủ M lát nữa đi chặn đường đánh K, sau đó C và M đã cùng đánh K gây thương tích 11%.

Ngày 22/3/2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Bể đã đưa ra xét xử và tuyên phạt Triệu Văn C 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 20/CT-VKSBB, ngày 18/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn truy tố Đặng Văn M về tội “Cố ý gây thương tích ” quy định tại điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Điều luật có nội dung:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.”

Tại phiên tòa đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Bể giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố đối với bị cáo M. Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Đặng Văn M phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ, khoản 2, Điều 134; Điều 38; Điều 54; điểm b, s, khoản 1, khoản 2, Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo M từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2021.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS và Điều 106/BLTTHS

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đoạn sắt dài 65 cm, có tay cầm được cuốn bằng băng dính đen, dài 23 cm, đường kính 02 cm, đoạn sắt giữa dài 20 cm có màu trắng, đoạn sắt trên cùng dài 22 cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Hà Văn K đã nhận tiền bồi thường, nay không yêu cầu bị cáo M phải bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, đề nghị miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với tội danh, điều luật và mức hình phạt mà Kiểm sát viên đã đề nghị trong bản luận tội. Trong phần tranh luận bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Đã nhận thức được hành vi vi phạm và rất hối hận. Xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm được về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, trước đó đã có đầy đủ lời khai tại Cơ quan điều tra. Việc vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3]. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn M đều thừa nhận: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/9/2019, tại thôn L, xã B, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn sau khi được Triệu Văn C kể lại là Chài có mâu thuẫn với Hà Văn K vì K dùng gậy vẹt vào chân C, nên C đã rủ M cùng đánh K, sau khi nhìn thấy C trực tiếp dùng tuýp sắt đánh K thì Đặng Văn M cũng sử dụng một tuýp sắt là hung khí nguy hiểm để đánh K gây ra bốn tổn thương trên cơ thể anh K, tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh K do hành vi cố ý gây thương tích của Triệu Văn C và Đặng Văn M gây ra là 11% (*mười một phần trăm*). (Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 157/TgT ngày 04/11/2019 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Bắc Kạn).

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của Triệu Văn C, của bị hại và những người tham gia tố tụng khác cùng vật chứng đã thu được, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra tội phạm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định việc truy tố, xét xử bị cáo Đặng Văn M đã phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Về vai trò của bị cáo trong vụ án: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, giữa Triệu Văn C và bị cáo Đặng Văn M không có sự phân công, tổ chức từ trước mà khi thấy Triệu Văn C trực tiếp đánh anh Hà Văn K thì Đặng Văn M cũng thực hiện hành vi cố ý gây thương tích cùng Ch. Triệu Văn Ch đã bị Tòa án xét xử và tuyên xử 30 (ba mươi) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ, khoản 2, Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy khi xem xét trách nhiệm hình sự căn cứ vào nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với bị cáo M.

Hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được rằng tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của con người là thiêng liêng, bất khả xâm phạm được Nhà nước ghi nhận, pháp luật bảo vệ, ai cố tình vi phạm sẽ bị nghiêm trị. Nhưng do bị cáo coi thường pháp luật, coi thường sức khỏe của người khác nên ngày 01/9/2019 bị cáo đã cố ý dùng tuýp sắt là hung khí nguy hiểm mang tính sát thương cao cùng Triệu Văn C đánh bị hại gây ra bốn tổn thương trên cơ thể bị hại (*tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho bị hại Khiêm là 11%*),

gây ra những đau đớn về thể xác, hoảng loạn về tinh thần. Đây là tình tiết định khung được quy định tại điểm đ, khoản 2, điều 134 Bộ luật Hình sự, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 điều 134 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất hành vi bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm, xâm phạm quyền được bảo vệ về sức khỏe của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, vì vậy cần xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy: Bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải", sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động gia đình "Bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả" và được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế, đồng thời trong suốt quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo đã nhận thức được hành vi bản thân thực hiện là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải, đủ điều kiện quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng theo quy định tại Điều 54/BLHS vẫn đảm bảo tính nghiêm khắc và sự khoan hồng của Nhà nước.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại Hà Văn K yêu cầu Triệu Văn C và bị cáo Đặng Văn M phải có nghĩa vụ liên đới bồi thường tổn hại về sức khỏe cho anh K. Đồng thời Đặng Văn M đã tác động bố để là ông Đặng Văn L thỏa thuận tự nguyện bồi thường cho bị hại Hà Văn K với số tiền 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng), ngày 10 tháng 11 năm 2020 anh K đã nhận đủ số tiền 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng) và bị hại Hà Văn K không có yêu cầu Triệu Văn C và bị cáo Đặng Văn M phải bồi thường gì thêm. Ông Đặng Văn L cũng không yêu cầu Đặng Văn M phải trả lại số tiền 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng) cho ông L và cũng không có yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, bị cáo M không yêu cầu Triệu Văn C phải liên đới chịu nghĩa vụ bồi thường số tiền 40.000.000^d (Bốn mươi triệu đồng) cho bị hại Hà Văn K cùng với M. Bị hại Hà Văn K không yêu cầu bị cáo Đặng Văn M phải bồi thường thiệt hại gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Về vật chứng: 01 đoạn sắt dài 65cm, có tay cầm được cuốn bằng băng dính đen, dài 23cm, đường kính 02cm, đoạn sắt giữa dài 20cm có màu trắng, đoạn sắt trên cùng dài 22cm là hung khí gây thương tích thu giữ của Đặng Văn M, không có giá trị sử dụng tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí: Căn cứ Điều 12 và Điều 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Đặng Văn M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

* Căn cứ vào điểm đ, khoản 2, Điều 134, Điều 38, điểm b, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn M 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/02/2021.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 47/BLHS; Điều 106/BLTTHS.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 đoạn sắt dài 65cm, có tay cầm được cuốn bằng băng dính đen, dài 23cm, đường kính 02cm, đoạn sắt giữa dài 20cm có màu trắng, đoạn sắt trên cùng dài 22cm.

(Tình trạng, số lượng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/02/2021 giữa Công an huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn).

* Về án phí: Căn cứ Điều 12, Điều 15 - Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Đặng Văn M.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Án sử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án ./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ba Bể 1;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn 1;
- CA huyện Ba Bể 2;
- Bị cáo 1;
- Bị hại 1;
- Người có QLNVLQ 2;
- TA tỉnh BK 1;
- Sở tư pháp 1;
- THADS huyện Ba Bể 1;
- Lưu Hồ sơ vụ án 1;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ma Thị Nguyên

- Lru TA 1;

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thăng Bắc + Dương Xuân Tựu

Ma Thị Nguyên

